

Như Thanh, ngày 30 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 tháng đầu năm,
ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023**

*(Tài liệu phục vụ tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND huyện, trước kỳ họp thứ 14,
HĐND huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2021 - 2026)*

Trong 5 tháng đầu năm 2023, các cấp, các ngành tập trung đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo quyết liệt các phòng, ban, ngành, địa phương, đơn vị tập trung tham mưu, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp thuộc lĩnh vực quản lý của phòng, ngành, địa phương, do đó kinh tế - xã hội của huyện trong 5 tháng đầu năm 2023 cơ bản ổn định và phát triển, quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; trong đó có 03 chỉ tiêu đạt và vượt mức tiến độ (sản lượng lương thực có hạt, diện tích đất nông nghiệp tích tụ, doanh nghiệp thành lập mới); 05 chỉ tiêu tiến độ thấp hơn 50% kế hoạch (tổng huy động vốn ĐTPT trên địa bàn, thu ngân sách, nông thôn mới, cứng hóa đường giao thông, trường chuẩn quốc gia); 19 chỉ tiêu thống kê theo năm.

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Về Kinh tế

1.1. Sản xuất Nông - Lâm nghiệp:

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn cho Nhân dân gieo trồng và thu hoạch cây trồng. Tổng diện tích thu hoạch vụ Xuân tính đến ngày 30/5/2023 được 4.398/5.860 ha, đạt 75% diện tích. Sản lượng lương thực có hạt 5 tháng ước đạt 19.696 tấn, đạt 54,5% kế hoạch. Công tác chăm sóc, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng trong mùa khô hanh được tăng cường. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao được 165 ha, đạt 54,1% KH. Công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác các công trình thủy lợi, đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp; chủ động kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi mất an toàn để kịp thời xử lý đảm bảo an toàn công trình trước mùa mưa lũ năm 2023; xây dựng phương án sơ tán người dân sinh sống ở vùng có nguy cơ xảy ra thiên tai, phương án ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự năm 2023 theo phương châm “4 tại chỗ”.

Chương trình xây dựng NTM, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được tăng cường chỉ đạo thực hiện. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các xã, các thôn đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nội dung tiêu chí NTM, NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu năm 2023. Toàn huyện có thêm 03 thôn đạt chuẩn NTM, đạt 100% KH; có thêm 01 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP (3 sao). Tổng nguồn lực huy động xây dựng NTM trên địa bàn huyện đạt 189,3 tỷ đồng.

1.2. Sản xuất Công nghiệp - Xây dựng: Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vào đầu tư, mở rộng thị trường. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang thi công, đảm bảo chất lượng, thời gian theo hợp đồng, nhất là dự án trọng tâm, trọng điểm đã được Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo. Thẩm định 37 công trình, với tổng mức đầu tư là 184,098 tỷ đồng. Thực hiện cứng hóa được 1,2km/10km đường giao thông, đạt 12% KH, dự kiến đến cuối quý III năm 2023 sẽ hoàn thành 70% kế hoạch, đến tháng 12 năm 2023 sẽ hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch. Đến nay đã phê duyệt 12/13 đồ án quy hoạch chung xã và tập trung chỉ đạo xã Yên Lạc hoàn thành trong tháng 6 năm 2023. Triển khai các giải pháp đảm bảo cung cấp điện trong thời gian nắng nóng trên địa bàn.

1.3. Về tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng: Tính đến ngày 25/5/2023, tổng số công trình, dự án Ban quản lý dự án tham gia quản lý là 95 công trình, với tổng mức đầu tư là 1.345,4 tỷ đồng, trong đó: Công trình chuyển tiếp là 33 công trình, với tổng mức đầu tư là 688,6 tỷ đồng; công trình đầu tư mới năm 2023 là 62 công trình, với tổng mức đầu tư là 656,8 tỷ đồng. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai một số dự án lớn, trọng điểm, như: Dự án Tuyến đường Bến En đi trung tâm thị trấn Bến Sung; Tuyến đường Phượng Nghi - Cán Khê, các Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư và tái định cư trên địa bàn huyện...

1.4. Hoạt động Thương mại - Dịch vụ: Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, kiểm soát trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại, đảm bảo giá cả hàng hóa ổn định trên thị trường. Tổ chức Hội nghị tuyên truyền cho Nhân dân về nhận biết dấu hiệu bán hàng đa cấp bất chính trên địa bàn. Hoạt động du lịch từng bước được khôi phục và phát triển, trong 5 tháng đầu năm, tổng số lượt khách du lịch gần 90.000 lượt, trong đó khách quốc tế hơn 15 lượt, doanh thu đạt trên 8 tỷ đồng.

1.5. Hoạt động thu - chi ngân sách nhà nước; phát triển doanh nghiệp; đầu tư công:

Tổng thu ngân sách nhà nước 5 tháng ước đạt 50,9 tỷ đồng, đạt 14% dự toán huyện giao, trong đó: Huyện thu theo Nghị quyết HĐND huyện giao ước đạt 36,08 tỷ đồng, đạt 11% kế hoạch, trong đó thu tiền sử dụng đất là 12,08 tỷ đồng, đạt 4% dự toán giao; Chi Cục thuế thu ước đạt 14,81 tỷ đồng, đạt 59% kế hoạch. Công tác chi ngân sách đảm bảo theo dự toán và đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi. Đẩy mạnh công tác vận động, xúc tiến khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, thành lập mới được 20 doanh nghiệp, đạt 50% kế hoạch huyện giao.

Tổng nguồn vốn đầu tư công (bao gồm cả nguồn sự nghiệp giáo dục) đã được giao năm 2023 là 459,892 tỷ đồng. Tổng số vốn đã giải ngân đến ngày 25/5/2023 là 62,09 tỷ đồng, đạt 14%. Trong đó phần vốn do tỉnh quản lý, theo dõi tiến độ giải ngân vốn là 31,18 triệu đồng, đạt 24%.

1.6. Hoạt động Tài nguyên & Môi trường: Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện theo nội dung thẩm định của Hội đồng thẩm định tỉnh. Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất tại các xã: Hải Long, Mậu Lâm, Phú Nhuận và thị trấn Bến Sung, với tổng diện tích đất tổ chức đấu giá là 0,37 ha, gồm 18 lô đất, tổng tiền trúng đấu giá là 12,64 tỷ đồng. Hiện nay, UBND huyện

đang chỉ đạo các phòng, ban chức năng cấp huyện thực hiện công tác giải phóng mặt bằng thu hồi đất, hoàn thiện các thủ tục có liên quan và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất các mặt bằng đất ở năm 2023 theo quy định. Thực hiện công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và bảo vệ môi trường.

*** Kết quả thực hiện công tác giải phóng mặt bằng:**

- Đã hoàn thành công tác đo đạc, kiểm kê GPMB được 14/33 dự án, với diện tích đã đo đạc kiểm kê là 71,57 ha/98,81 ha, đạt 72,24% kế hoạch. Trong đó:

+ Số dự án đầu tư công là 25 dự án, với tổng diện tích phải thu hồi là 51,96 ha. Đã triển khai công tác đo đạc, kiểm kê được 9/25 dự án, với diện tích là 34,32 ha/51,96 ha, đạt 66,05% kế hoạch.

+ Số dự án đầu tư của doanh nghiệp là 08 dự án, với tổng diện tích là 46,85 ha. Đã hoàn thành công tác kiểm kê GPMB được 6/8 dự án, với diện tích là 37,25 ha/46,85 ha, đạt 79,5% kế hoạch.

*** Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, như:** Dự án đường Vạn Thiện đi Bến En; Dự án đường giao thông Bến En đi trung tâm thị trấn Bến Sung; Dự án đường giao thông Phượng Nghi - Cán Khê; Dự án Tái định cư Vân Thành; Dự án khu dân cư mới Xuân Phong (và đường vòng xuyên - vành đai phía Tây); Dự án cụm công nghiệp Vạn Thắng -Yên Thọ; Dự án bến xe khách Tổng hợp Thiên Phú; Các dự án đấu giá đất.

2. Về hoạt động Văn hóa - Xã hội

2.1. Hoạt động Văn hóa, Thông tin: Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, phát thanh được quan tâm đẩy mạnh, tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị trọng đại. Tổ chức thành công Giải Cầu lông, Bóng bàn huyện Như Thanh lần thứ VI, năm 2023. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn có điểm du lịch chuẩn bị cơ sở vật chất và điều kiện cần thiết đón khách du lịch. Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị kích cầu du lịch huyện Như Thanh năm 2023. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện chuyển đổi số; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở cơ sở.

2.2. Công tác Giáo dục và Đào tạo: Ngành Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra. Công tác kỷ cương, nề nếp trong các nhà trường được chấn chỉnh và duy trì ổn định. Chỉ đạo các đơn vị trường học thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện việc xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2022 - 2023. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023. Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh đạt giải cao, xếp thứ 1/27 huyện, thị xã, thành phố. Hướng dẫn, chỉ đạo công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023, đến nay có 42/44 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 95,5%.

2.3. Công tác Y tế, phòng chống dịch bệnh: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các biện pháp kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho người dân đảm bảo an toàn. Công tác khám bệnh, chữa bệnh được triển khai thực hiện tốt. Chỉ đạo các đơn vị Y tế chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về nhân lực, vật lực cho công tác phòng chống dịch ở người có thể bùng phát theo

mùa. Phối hợp với VNPT Như Thanh - Như Xuân hướng dẫn sử dụng phần mềm cung ứng thuốc tại các cơ sở kinh doanh thuốc trên địa bàn. Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo công tác duy trì xã đạt tiêu chí xã ATTP và xây dựng xã đạt tiêu chí ATTP nâng cao, đến nay 14/14 xã đạt tiêu chí ATTP, đạt 100% KH.

2.4. Công tác Lao động, Thương binh và Xã hội, Dân tộc: Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách an sinh xã hội; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, nắm chắc tình hình đời sống Nhân dân. Tăng cường công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, giải quyết việc làm cho người lao động; đến nay có 1120/1650 lao động được giải quyết việc làm, đạt 67,9% KH, có 109/150 người đi xuất khẩu lao động, đạt 72,7% KH. Các chế độ chính sách đối với miền núi, người dân tộc thiểu số được tổ chức thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, đúng quy định. Tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân và hoàn thiện hồ sơ quyết toán các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện, trọng tâm là các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng chương trình MTQG các xã, thôn đặc biệt khó khăn năm 2022, đến nay đã hoàn thành 100% KH.

3. Về công tác Quốc phòng - An ninh

3.1. Công tác quốc phòng: Các lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu. Chuẩn bị lực lượng phương tiện phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng cháy chữa cháy rừng. Tổ chức thành công, an toàn Lễ giao, nhận quân năm 2023. Tiến hành huấn luyện các đối tượng theo kế hoạch. Chủ động, tích cực làm tốt công tác tham mưu chuẩn bị cho diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2023.

3.2. Công tác an ninh, trật tự: Lực lượng công an tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy. Tình hình An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp, đột xuất, bất ngờ. Đẩy mạnh thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” của Chính phủ. Trong 5 tháng xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông làm 03 người chết, 03 người bị thương.

4. Về công tác Nội vụ, Thanh tra, Tư pháp

4.1. Công tác Nội vụ: Công tác tổ chức cán bộ thường xuyên rà soát bộ máy quản lý nhà nước các cấp để đảm bảo hoạt động thông suốt, hiệu quả. Thực hiện quy trình bổ nhiệm, tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, hợp đồng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong cơ quan quản lý nhà nước các cấp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, chính xác, các phong trào thi đua được phát động và tổ chức hiệu quả.

4.2. Công tác Thanh tra, Tư pháp: Thực hiện công tác tiếp công dân theo quy định; tiếp nhận, phân loại và giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, không để tình trạng đơn thư tồn đọng kéo dài. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, quyết định, kết luận xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tổ chức thực hiện kế

hoạch công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng năm 2023 theo luật định. Chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, từng bước được nâng lên; hoạt động hỗ trợ tư pháp, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý được đẩy mạnh thực hiện. Thực hiện tốt công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức hội nghị triển khai các văn bản pháp luật mới.

II. ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Trên cơ sở kết quả thực hiện 5 tháng đầu năm 2023, triển vọng thực hiện tháng 6 năm 2023; UBND huyện ước thực hiện một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023, như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	So sánh với KH năm 2023 (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ					
1	Giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	9.045			Chỉ TK cả năm
	- Nông, lâm, thủy sản	"	1.545			
	- Công nghiệp - xây dựng	"	4.885			
	- Dịch vụ	"	2.615			
	Giá trị sản xuất (giá hiện hành)	Tỷ đồng	13.118			
	- Nông, lâm, thủy sản	"	2.165			
	- Công nghiệp - xây dựng	"	6.418			
	- Dịch vụ	"	4.535			
	Tăng trưởng giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)	%	16,4			
	- Nông, lâm, thủy sản	"	8,2			
	- Công nghiệp - xây dựng	"	18,4			
	- Dịch vụ	"	17,9			
2	Cơ cấu giá trị sản xuất (giá hiện hành)	%	100			Chỉ TK cả năm
	- Nông, lâm, thủy sản	"	16,5			
	- Công nghiệp - xây dựng	"	48,9			
	- Dịch vụ	"	34,6			
3	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	57			Chỉ TK cả năm
4	Sản lượng lương thực có hạt	tấn	36.150	19.696	54,5	

5	Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao	ha	305	165	54,1	
6	Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Triệu đồng	82			Chỉ TK cả năm
7	Tổng huy động vốn ĐTPT trên địa bàn	Tỷ đồng	2.765			Chỉ TK cả năm
8	Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	360,86	46,74	13	
9	Số doanh nghiệp thành lập mới trên địa bàn	DN	40	21	52,5	
10	Chỉ tiêu nông thôn mới					
	<i>Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm</i>	Xã	3	0		
	<i>Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới</i>	%	92,3	69,2		
	<i>Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm</i>	Xã	1	0		
	<i>Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao</i>	%	30,77	23,07		
	<i>Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trong</i>	Xã	1	0		
	<i>Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu</i>	%	7,69			
	<i>Số thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu</i>	Thôn, bản	3	3	100	
	<i>Số thôn, bản đạt tiêu chí nông thôn mới (không bao gồm các thôn thuộc các xã được công nhận đạt chuẩn NTM)</i>	Thôn, bản	2	0	0	
11	Tỷ lệ đô thị hóa	%	11,45			Chỉ TK cả năm
12	Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ và tỉnh lộ) được cứng hóa	%	94,7	93,6		
	<i>Tổng số km được cứng hóa</i>	km	710,5	701,7		
	<i>Số km được cứng hóa trong năm</i>	km	10	1,2	12	
	CHỈ TIÊU XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG					
13	Tốc độ tăng dân số	%	0,73			Chỉ TK cả năm
14	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	%	42,15			Chỉ TK cả năm
15	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	78			Chỉ TK cả năm
16	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí an toàn thực phẩm	%	100			Chỉ TK cả năm

17	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	95,7	91,3		
	<i>Số trường đạt chuẩn quốc gia</i>	Trường	44	42	95,5	
	<i>Số trường đạt chuẩn quốc gia công nhận mới trong năm (bao gồm cả công nhận lại)</i>		10			
18	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi)	%	11,2			Chỉ TK cả năm
19	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số	%	93,5			Chỉ TK cả năm
20	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn	%	95			Chỉ TK cả năm
21	Tỷ lệ hộ nghèo		3,9			Chỉ TK cả năm
	<i>Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020</i>	%				
	<i>Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025</i>	%				
22	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu	%	50,79			Chỉ TK cả năm
	<i>Số xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu mới</i>	Đơn vị	32			
	<i>Số xã, phường, thị trấn, cơ quan đạt tiêu chí kiểu mẫu mới trong năm</i>	Đơn vị	3			
	CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG					
23	Tỷ lệ che phủ rừng	%	57,8			Chỉ TK cả năm
24	Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh	%	99,5			Chỉ TK cả năm
	<i>Trong đó: Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sạch</i>	%	76,5			
	<i>Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch</i>	%	97,5			
25	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	87			Chỉ TK cả năm
	CHỈ TIÊU VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH					
26	Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	100			Chỉ TK cả năm
27	Tỷ lệ đơn vị cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu	%	100			Chỉ TK cả năm

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH